

**CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ HẢI MINH LAN**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ HẢI MINH LAN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HAI MINH LAN COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HAI MINH LAN CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0107740222

**3. Ngày thành lập:** 28/02/2017

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 06, ngách 342/38/34, Hồ Tùng Mậu, tổ 12, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Dịch vụ ăn uống khác                                                                                                                                                                                                                                                                               | 5629        |
| 2.  | Lập trình máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                              | 6201(Chính) |
| 3.  | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                | 6202        |
| 4.  | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính                                                                                                                                                                                                                    | 6209        |
| 5.  | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                   | 4722        |
| 6.  | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                     | 4723        |
| 7.  | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                             | 4741        |
| 8.  | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)                                                                                                                                                                                      | 5621        |
| 9.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                                                                                                                                            | 4663        |
| 10. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh | 4752        |
| 11. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                            | 4759        |
| 12. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                                                                                                                                                                                                   | 5610        |
| 13. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                                                                                                                                | 4651        |
| 14. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                                                                                                                 | 4652        |
| 15. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết:<br>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)                                                                                                                                        | 4659        |
| 16. | Dịch vụ phục vụ đồ uống                                                                                                                                                                                                                                                                            | 5630        |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

**7. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên   | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | PHẠM THỊ HẰNG    | Thôn Đoài Thôn, Xã Hà Lan, Thị xã Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam                  | 1.500.000.000         | 75,000    | 173664283                                                                                                                                         |         |
| 2   | ĐÀO THỊ MINH LAN | Số nhà 09, tổ 7, Phường Trung Sơn, Thành phố Tam Điệp, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam      | 500.000.000           | 25,000    | 164258071                                                                                                                                         |         |

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: PHẠM THỊ HẰNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/11/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 173664283

Ngày cấp: 26/06/2013

Nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hóa

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đoài Thôn, Xã Hà Lan, Thị xã Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Đoài Thôn, Xã Hà Lan, Thị xã Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội